

TBT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1909/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Lương thực miền Nam**  
**giai đoạn 2012 - 2015**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 9345
Ngày: 21/12	

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam (VINAFOOD2),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án tái cơ cấu VINAFOOD2 giai đoạn 2012 - 2015 với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU:**

Bảo đảm VINAFOOD2 có cơ cấu hợp lý, tập trung vào lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh lương thực, chủ động thu mua, dự trữ, xuất khẩu lương thực; góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và điều tiết kinh tế vĩ mô; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh, tăng cường liên kết 4 nhà (Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông) để bảo đảm quy trình sản xuất, chế biến, tiêu thụ thống nhất và khép kín.

**II. NỘI DUNG TÁI CƠ CẤU TỔNG CÔNG TY**

**1. Ngành, nghề kinh doanh:**

a) Ngành, nghề kinh doanh chính: Thu mua, bảo quản, chế biến, bán buôn, bán lẻ, dự trữ, lưu thông lương thực, thực phẩm chế biến, nông sản. Xuất nhập khẩu lương thực, nông sản;

b) Ngành, nghề liên quan phục vụ trực tiếp cho ngành, nghề chính: Chế biến thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng và chế biến thuỷ sản. Sản xuất kinh doanh bao bì, nguyên liệu sản xuất bao bì; sản xuất và kinh doanh bánh tráng; quản lý khai thác cảng biển, bến thuỷ nội bộ, giao nhận hàng hoá, đại lý vận tải hàng hoá đường biển; bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng tiện ích;

c) Ngành, nghề kinh doanh khác được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

2. Vốn điều lệ: Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thẩm định của Bộ Tài chính và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trực thuộc VINAFOOD2 giai đoạn 2012 - 2015:

a) Các đơn vị nằm trong cơ cấu Công ty mẹ - VINAFOOD2, gồm:

- Cơ quan Văn phòng Tổng công ty;
- Công ty Lương thực Long An;
- Công ty Lương thực Tiền Giang;
- Công ty Lương thực Trà Vinh;
- Công ty Lương thực Sông Hậu;
- Công ty Lương thực Sóc Trăng;
- Công ty Lương thực Bạc Liêu;
- Công ty Lương thực Đồng Tháp;
- Công ty Lương thực Vĩnh Long;
- Công ty Lương thực Bến Tre;
- Công ty Lương thực thực phẩm An Giang;
- Công ty Nông sản thực phẩm Tiền Giang;
- Công ty Nông sản thực phẩm Trà Vinh;
- Công ty Bột mỳ Bình Đông.

b) Các doanh nghiệp VINAFOOD2 nắm giữ 100% vốn điều lệ, gồm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lương thực thành phố Hồ Chí Minh;

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xuất nhập khẩu Kiên Giang;

- Công ty SAIGON FOOD PTE. LTD (tại Singapore).

c) Sáp nhập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bình Tây vào Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lương thực thành phố Hồ Chí Minh.

d) Các doanh nghiệp mà VINAFOOD2 nắm giữ cổ phần chi phối từ 51% đến 66,27%, gồm:

- Công ty cổ phần Sài Gòn lương thực;

- Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ;

- Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco;

- Công ty cổ phần Bao bì Tiền Giang;

- Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Cà Mau;

- Công ty cổ phần Tô Châu;

- Công ty cổ phần Lương thực Bình Định;

- Công ty cổ phần Lương thực Hậu Giang;

- Công ty cổ phần Xây lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm;

- Công ty cổ phần Lương thực Quảng Ngãi.

đ) Các doanh nghiệp mà VINAFOOD2 nắm giữ cổ phần không chi phối, gồm:

- Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket;

- Công ty cổ phần Bao bì Bình Tây;

- Công ty cổ phần Bao bì Đồng Tháp;

- Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Vĩnh Long;

- Công ty cổ phần Hoàn Mỹ;

- Công ty cổ phần Lương thực Đà Nẵng;

- Công ty cổ phần Bột mì Bình An;
- Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Cambodia - Việt Nam (CAVIFOODS);
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Lương thực V.A.P.

4. Lộ trình thoái vốn đến năm 2015: Thoái toàn bộ vốn của Công ty mẹ tại các doanh nghiệp sau:

- Tổng công ty cổ phần Bảo Minh;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam;
- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Tín;
- Công ty cổ phần Giám định và khử trùng FCC;
- Công ty cổ phần Xi măng Hà Tiên;
- Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Cái Bè;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Vĩnh Hội;
- Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam;
- Công ty cổ phần Đại Phúc;
- Công ty cổ phần Du lịch Bạc Liêu;
- Công ty cổ phần Bánh Lubico;
- Công ty cổ phần Chế biến kinh doanh nông sản thực phẩm;
- Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cửu Long;
- Tổng công ty cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Foodinco;
- Công ty cổ phần Vận tải biển Hoa Sen;
- Công ty cổ phần Thực phẩm Biển Xanh;
- Công ty cổ phần Bến Thành Mũi Né;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Du lịch Hàm Luông.

5. Tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các nội dung sau:

- a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ;
- b) Hoàn thiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2012 - 2015; tiếp tục thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp theo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình, đảm bảo bổ sung, luân chuyển thường xuyên, kịp thời lực lượng cán bộ quản lý điều hành đủ mạnh, có đạo đức, tâm huyết phát triển ngành;
- c) Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ;
- d) Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- đ) Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn và chỉ đạo của VINAFOOD2 đối với người đại diện vốn của VINAFOOD2 tại doanh nghiệp khác;
- e) Kiện toàn tổ chức của các tổ chức đảng, đoàn thể trong VINAFOOD2.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời xử lý những vướng mắc nảy sinh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt quá thẩm quyền;
- b) Chủ trì, phối hợp với VINAFOOD2 và các cơ quan liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VINAFOOD2;
- c) Chủ động tính toán lựa chọn thời điểm thích hợp chỉ đạo Hội đồng thành viên VINAFOOD2 xây dựng phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - VINAFOOD2, trong đó Nhà nước giữ cổ phần chi phối và đảm bảo được các nhiệm vụ về an ninh lương thực quốc gia, bình ổn giá thị trường.

2. Bộ Tài chính: Thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ của VINAFOOD2.

3. Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội theo thẩm quyền phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 1 Phần III Điều này.

#### 4. Hội đồng thành viên VINAFOOD2:

a) Xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 của VINAFOOD2 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 642/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2012;

b) Xây dựng và phê duyệt phương án tổ chức lại sản xuất kinh doanh, phương án tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên phù hợp với nội dung Đề án này để thực hiện chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không dàn trải, phân tán nguồn lực, tránh cạnh tranh nội bộ;

Có kế hoạch sắp xếp lại các doanh nghiệp hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ để thu gọn đầu mối, tăng quyền tự chủ cho doanh nghiệp và hoạt động có hiệu quả hơn;

c) Xây dựng đề án thoái vốn, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để hết năm 2015 hoàn thành việc thoái vốn đã đầu tư vào các lĩnh vực không liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của VINAFOOD2, đặc biệt là trong các doanh nghiệp nêu ở Khoản 4 Phần II Điều này;

d) Tập trung đầu tư chương trình 1 triệu tấn kho chứa lương thực với máy móc tự động hóa, hiện đại hóa đồng bộ các khâu từ sấy, xay xát, chế biến, xuất khẩu để đến năm 2015 đưa tổng tích lượng chứa lên 1,7 triệu tấn. Đầu tư hệ thống xay xát lúa, sấy lúa lên 2 triệu tấn/năm vào năm 2015. Đầu tư hoàn thành chợ chuyên doanh lúa gạo Thốt Nốt - Cần Thơ. Cải tạo, nâng cấp máy móc thiết bị chế biến gạo từ 2,9 triệu tấn/năm lên 4 triệu tấn/năm. Hoàn thành và đưa vào sử dụng nhà máy chế biến thuỷ sản đông lạnh công suất 32 nghìn tấn/năm, 2 nhà máy thức ăn thuỷ sản có công suất 160 nghìn tấn/năm;

d) Tập trung thực hiện tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp theo các nội dung nêu tại Khoản 5 Phần II Điều này.

Xây dựng, triển khai thực hiện các quy chế, quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, thực hiện mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ được giao, đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty con theo quy định;

e) Định kỳ hàng quý báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp kết quả thực hiện Đề án này.

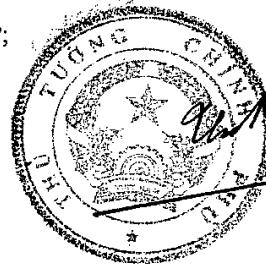
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển DN;
- TCT Lương thực miền Nam (3b);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cảng TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTN, KTTH, PL, V.III;
- Lưu: Văn thư, ĐMDN (3b).KN. 452

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Văn Ninh**